

SÀI GÒN NGÀY ẤY – NGŨ LONG CÔNG CHÚA

Lê Văn Nghĩa - Sài Gòn 1975



Từ giã thời đi hát chân đất, Khánh Ly “lừng khùng” (báo chí gọi cô là ca sĩ lừng khùng nhất nước) đặt chân vào lĩnh vực phòng trà để làm bầu Queen Bee, sau khi Jo Marcel tạo dựng cơ ngơi Ritz. Đây là sự làm “bầu phòng trà” một cách bốc đồng. Khánh Ly kể trên một tờ báo rằng khi thấy Jo Marcel trả lại Queen Bee để xây dựng Ritz thì cô liền chớp lấy cơ hội này vì đang bắt đầu chán hát cho Tự Do. Cô hùn tiền với một người bạn để ký hợp đồng thuê Queen Bee và khai trương phòng trà vào tháng 3.1970.

Ngày khai trương Queen Bee chật ních khách nên khách mời và khách mua vé vô cùng lộn xộn. Queen Bee nằm trên tầng hai của khu Thương xá Eden. 7 giờ tối thì chiếc thảm đỏ lót chân được trải ra để mời khách sành điệu đến thưởng thức giọng ca “không còn đi chân đất”. Queen Bee bên cạnh giọng ca Khánh Ly, Thái Thanh, Thanh Thúy còn có các ca sĩ Xuân Sơn (nổi tiếng với bài Mùa thu cho em), Bạch Lan Hương (xuất thân từ ban nhạc Tuổi Xanh của Kiều Hạnh), Phương Hồng Hạnh - một đệ tử của nhạc sĩ Nguyễn Đức - ban Việt Nhi. Ngoài những giọng ca chủ lực trên, Queen Bee còn có một dàn nhạc “bao”: The Shotguns - thường được gọi vui là ban “sút gân”, được xem là ban nhạc duyên dáng sống động của sân khấu phòng trà Sài Gòn. Trước đây, The Shotguns là một ban nhạc trẻ chơi trong các club Mỹ, đã nhiều lần trình diễn trên đài truyền hình Mỹ (tại VN). Ngọc Chánh - trưởng ban sử dụng organ, là người có công chuyển hướng toàn ban chơi nhạc Mỹ sang nhạc Việt. Ban nhạc còn có Nguyễn Ánh 9, người gầy ốm đánh đàn piano, Hoàng Liêm: lead guitar, Duy Kiêm: bass guitar, Lưu Bình: trống.

Theo báo chí, Khánh Ly là một bà bầu bất cần đời và hay thay đổi chương trình. Điều này làm cho Queen Bee độc đáo và không giống những phòng trà khác, dù trang trí không bằng Ritz, vì bà bầu ca sĩ 26 tuổi này hết lòng vì khách: “Bỏ ra 700 đồng tới đây cũng xót ruột lắm chứ nên bốn phận của bà bầu là phải làm cho khách quên sự xót ruột đó đi”. Dù là “một bà bầu đau khổ”, nhưng bà bầu kiếm cũng “khảm địa”. Trừ mọi chi phí và tiền cát sê cho các ca sĩ, trong đó trả nhiều nhất cho Thái Thanh là 110.000 đồng, thì mỗi tháng Queen Bee cũng lời gần một triệu.

Maxim's - phòng trà đại gia:

Phòng trà Maxim's tọa lạc ngay địa điểm của nhà hàng Maxim's bây giờ. Phòng trà này không chỉ có ca nhạc mà còn có ăn uống dành cho giới thượng lưu, sang trọng lúc đó. Dưới sự điều khiển của nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ, phòng trà này có những màn nhạc kịch có chất lượng nghệ thuật cao. Độc đáo của Maxim's là mỗi đêm, chương trình văn nghệ của Hoàng Thi Thơ đều cố gắng hiến cho khán giả những màn vũ dân tộc độc đáo. Những chiếc nón quai thao thi đua bay lượn, xoay tròn theo điệu hát dân ca cổ truyền, những cô gái Việt ngày xưa mặc áo tứ thân đang hát đối đáp cùng những chàng thư sinh áo the, khăn nhiễu. Đó là nét đặc biệt của Maxim's với tài đàn dựng của Hoàng Thi Thơ. Maxim's có cái dáng và không khí của sân khấu nước ngoài. Có nhiều màn vũ cũng như ca kịch có tính cách Á Đông như tiết mục Cô gái điên (Xuân Dung, Mỹ Phương, La Thoại Tân và Ngọc Đức). Thường xuyên cho thay đổi một tháng một chương trình. Có nhiều phòng trà đến chỉ uống nước và xem ca nhạc. Với những giọng hát tốt nơi đó thu hút khách nghe nhạc, thờ ơ với món ăn. Có những nơi người ta chỉ ăn. Nhưng đến Maxim's người ta vừa ăn và vừa xem.

Với những gương mặt ca sĩ và kịch sĩ ấn tượng như La Thoại Tân, Ngọc Đức, Túy Hoa, Phi Hoàn, Khả Năng, giọng ca tenor của Cao Thái và dàn vũ nữ xinh đẹp, thực khách tha hồ mãn nhãn và cười thoải mái. Nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ từng tự hào là tại miền Nam này không ai viết nhạc kịch như ông. Nhạc kịch, hài hước, vũ nữ xinh như mộng đã tạo cho Maxim's một thương hiệu và là nơi chỉ giới nhà giàu mới đặt chân vào.

Vào tháng 5.1972, trên một tờ báo ở Sài Gòn chạy một cái tit rất thương cảm "Phòng trà ca nhạc bị đóng cửa. Giao Linh bán phở, Chế Linh Út Bạch Lan bán cà phê".

Không phải tờ báo này giật tit thâm thúy như trên để bán báo mà do sau khi ban hành tình trạng thiết quân luật chính quyền đã ra lệnh cấm tổ chức các buổi trình diễn ca vũ nhạc và đóng cửa phòng trà ca nhạc. Biện pháp này làm tê liệt các sinh hoạt của giới nghệ sĩ, đặc biệt là các nghệ sĩ thuộc bộ môn tân nhạc và một thiểu số thuộc bộ môn cổ nhạc, vì một số ít phòng trà có tổ chức các chương trình cổ nhạc.

Thế là một giai đoạn thịnh hành của phòng trà ca nhạc phải chấm dứt và các ca sĩ, nhạc công phải đi hát nhiều cho các đại nhạc hội, còn các ông, bà bầu phòng trà thì ngáp vắn, ngáp dài để chờ thời mở cửa phòng trà trở lại.

NGŨ LONG CÔNG CHÚA...



1. Kim Cương

Kim Cương, cái tên đã trở thành huyền thoại trong làng sân khấu Việt Nam, một "Kỳ nữ"

đích thực được sinh ra từ cái nôi nghệ thuật. Năng khiếu nghệ thuật đã ăn sâu vào huyết quản, truyền từ bà cố, bà nội đến người cha nổi tiếng, nuôi dưỡng và hình thành nên một tài năng thiên bẩm. Mới 10 ngày tuổi, Kim Cương đã được định mệnh đưa đẩy đến với ánh đèn sân khấu, hóa thân thành con của Quan âm Thị Kính.

Với tài năng thiên bẩm và niềm đam mê rực cháy, bà đã chuyển mình từ một "đào non" trong đoàn Đại Phước Cương trở thành ngôi sao rực rỡ, nhận được sự yêu mến của khán giả khắp nơi. Chính sự đa tài và sức hút mãnh liệt đó đã khiến ký giả Nguyễn Ang Ca ưu ái đặt cho bà biệt danh "Kỳ nữ".

Năm 1956, giữa lúc cải lương đang ở đỉnh cao, Kim Cương - người nghệ sĩ bản lĩnh và đầu tiên - đã đưa ra một quyết định táo bạo: rời bỏ ánh hào quang quen thuộc để dấn thân vào con đường thoại kịch, thành lập đoàn kịch Kim Cương.

Dấu chân đoàn kịch Kim Cương in khắp mọi miền đất nước, từ Sài Gòn hoa lệ đến miền Trung nắng gió, từ miền Tây sông nước đến vùng cao nguyên hùng vĩ. Khắp nơi đoàn đi qua, khán giả đều nồng nhiệt đón chào, chính quyền địa phương cũng tạo điều kiện thuận lợi. Sự quyến rũ và tài năng của "Kỳ nữ" Kim Cương, cùng với đoàn kịch của bà, đã tạo nên một sức hút mãnh liệt khó có thể chối bỏ.

Giữa bối cảnh ám đạm đó, Kim Cương Film lại nổi lên như một hiện tượng. Hai bộ phim "Biển Động" và "Mưa Trong Bình Minh" của hãng không chỉ được chiếu tại các rạp lớn ở Sài Gòn mà còn phủ sóng khắp các tỉnh thành, mang về doanh thu khổng lồ. Giới làm phim xì xào bàn tán rằng, thành công của Kim Cương Film có sự hậu thuẫn lớn từ một nhân vật quyền lực bí ẩn, được biết đến với biệt danh "Chú Ba Chợ Lớn". Với tài năng và sắc đẹp hơn người, "Kỳ nữ" Kim Cương được cho là đã chiếm được cảm tình của vị đại gia này, và ông ta đã không tiếc tiền của và quyền lực để giúp đỡ bà trong sự nghiệp điện ảnh. Có người cho rằng đó là nhờ tài ngoại giao khéo léo của "Kỳ nữ", nhưng cũng có ý kiến cho rằng "Chú Ba" đã nhìn thấy tiềm năng của Kim Cương từ màn ảnh nhỏ và quyết định đầu tư vào các dự án điện ảnh của bà.

2. Trang Thiên Kim

Trang Thiên Kim, một cái tên không thể không nhắc đến khi nói về những giai nhân tài sắc của điện ảnh Sài Gòn xưa. Xuất thân từ nghề tiếp viên hàng không, bước chân vào lĩnh vực nghệ thuật thứ bảy của cô lại là một sự tình cờ đầy thú vị. Chỉ với một mẫu tin tuyển diễn viên trên báo, Trang Thiên Kim đã mạnh dạn đến thử vai và bất ngờ được chọn chỉ sau ba ngày.

Với nhan sắc kiêu diễm, tài năng diễn xuất tự nhiên và phong thái cuốn hút, Trang Thiên Kim nhanh chóng trở thành một ngôi sao sáng trên màn ảnh rộng. Cô trở thành nàng thơ của nhiều đạo diễn tài ba, liên tục được mời tham gia những tác phẩm điện ảnh nổi tiếng như "Mục Liên Thanh Đề", "Trương Chi",... Những vai diễn của cô không chỉ để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng khán giả mà còn góp phần tạo nên diện mạo mới cho điện ảnh Việt Nam thời kỳ đầu.

Tuy nhiên, khi đang ở đỉnh cao của sự nghiệp, Trang Thiên Kim bất ngờ quyết định đi du học tại Mỹ. Quyết định này khiến nhiều người tiếc nuối, bởi cô đang là một trong những ngôi sao sáng nhất của nền điện ảnh non trẻ.

3. Thẩm Thúy Hằng

Sở hữu nhan sắc "chim sa cá lặn" cùng tài năng diễn xuất thiên phú, Thẩm Thúy Hằng vụt sáng thành ngôi sao chỉ sau vai diễn đầu tay - nàng Tam Nương trong tác phẩm kinh điển "Người Đẹp Bình Dương". Vai diễn này đã khắc sâu vào tâm trí khán giả, trở thành thương hiệu riêng gắn liền với tên tuổi của bà. Thậm chí, có người còn ví von rằng, nếu điện ảnh Mỹ có Marilyn Monroe thì Việt Nam có Thẩm Thúy Hằng, đủ để thấy sức ảnh hưởng và vị thế của bà trong lòng công chúng.

Thẩm Thúy Hằng không chỉ là một diễn viên tài năng, mà còn là một biểu tượng sắc đẹp của thời đại. Vẻ đẹp của bà là sự kết hợp hoàn hảo giữa nét Á Đông truyền thống và phong cách hiện đại, vừa quyến rũ, vừa thanh lịch. Đôi mắt to tròn, sống mũi cao, bờ môi trái tim cùng vóc dáng thon gọn đã khiến biết bao người say đắm.

Danh tiếng của Thẩm Thúy Hằng tiếp tục thăng hoa với vai diễn Chúc Nữ trong phim "Ngũ Lang Chúc Nữ". Bà trở thành ngôi sao sáng nhất trên bầu trời điện ảnh Việt Nam, với mức cát-xê kỷ lục mà chưa một diễn viên nào có thể vượt qua. Tên tuổi của bà không chỉ vang danh trong nước mà còn vươn xa ra tầm châu lục, khi bà liên tiếp tham dự và đạt giải thưởng tại các liên hoan phim quốc tế.

4. Khánh Ngọc

Ban hợp ca Thăng Long, vốn đã là một tập thể nghệ sĩ tài năng, càng thêm tỏa sáng khi đón chào Khánh Ngọc gia nhập "gia đình nghệ thuật". Sự xuất hiện của bà, đặc biệt sau khi kết hôn với nhạc sĩ Phạm Đình Chương vào năm 1953. Sự kết hợp giữa tài năng và sắc đẹp của Khánh Ngọc đã tạo nên một sức hút khó cưỡng, khiến ban nhạc càng thêm tỏa sáng trên sân khấu ca nhạc.

Mang trong mình dòng máu lai Hoa - Việt, Khánh Ngọc sở hữu vẻ đẹp vừa đậm đà Á Đông, vừa sắc sảo hiện đại. Nét đẹp ấy không chỉ chinh phục khán giả yêu nhạc mà còn khiến bà trở thành một gương mặt sáng giá của điện ảnh thời bấy giờ.

Như một cơ duyên tiền định, giấc mơ điện ảnh đã bất ngờ mở ra trước mắt Khánh Ngọc vào một đêm cuối năm 1955. Sau một buổi biểu diễn ca nhạc tại Sài Gòn, bà nhận được lời mời đầy bất ngờ từ các chuyên gia điện ảnh Mỹ và Philippines để tham gia bộ phim "Exodus". Đây chính là bước ngoặt lớn trong sự nghiệp của bà, mở ra cánh cửa bước vào thế giới điện ảnh đầy màu sắc và hứa hẹn.

5. Túy Phượng

Túy Phượng, dù là con ruột của Túy Hoa, lại được cha dượng Anh Lân dành trọn tình yêu thương và nâng đỡ trên con đường nghệ thuật. Về nhan sắc, Túy Phượng được thừa hưởng trọn vẹn vẻ đẹp "mười phân vẹn mười" từ người mẹ nổi tiếng Túy Hoa, nhưng lại mang nét tươi trẻ và bốc lửa hơn, như một đóa hồng vừa hé nở. Cô từng đăng quang Hoa hậu Đông Phương, chứng tỏ sức hút khó cưỡng của mình. Vẻ đẹp ấy không chỉ là lợi thế trên sân khấu mà còn giúp cô tỏa sáng trên màn ảnh rộng.

Về tài năng, Túy Phượng không hề kém cạnh bốn người còn lại. Cô gặt hái thành công rực rỡ trên cả hai lĩnh vực sân khấu và điện ảnh, chiếm trọn trái tim khán giả với lối diễn xuất biến hóa đa dạng, từ những vai diễn nhí nhảnh, hồn nhiên đến những nhân vật nội tâm, đầy

chiều sâu. Sự nghiệp của cô không chỉ dừng lại ở trong nước mà còn vươn ra quốc tế, khi tham gia các dự án phim hợp tác với nước ngoài.

Không chỉ tỏa sáng trên sân khấu, Túy Phượng còn lấn sân sang điện ảnh và gặt hái được nhiều thành công. Cô tham gia nhiều bộ phim nổi tiếng như "Tình quê ý nhạc", "Thạch Sanh Lý Thông", "Bích Câu Kỳ Ngộ",... và đặc biệt là bộ phim hợp tác với điện ảnh Philippines "Ánh sáng đô thành". Sự nghiệp của Túy Phượng rực rỡ như đóa hoa bung nở, lan tỏa hương sắc quyến rũ trên cả hai lĩnh vực sân khấu lẫn điện ảnh.

Lê Văn Nghĩa - SÀI GÒN 1975

Nguồn: <https://groups.google.com/d/msgid/vbqgvn/CAAqdPnVwQpaMcp0o%3DZTbN%2B6SF3CrXV6wY%2Bz3PLjwc0Bv-ZrBgv%40mail.gmail.com>.

www.vietnamvanhien.org

